

## CÁC BỘ

## BỘ TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ số 56-TC/CDKT ngày 9-5-1958**

**quy định phương pháp hạch toán các khoản chi về cán bộ, công nhân viên của xí nghiệp quốc doanh chờ việc hoặc thôi việc.**

Kính gửi: Các Bộ chủ quản xí nghiệp.

Ngày 6-5-1958 Bộ tôi đã có thông tư số 54-TC/KTKT/TH quy định việc thanh toán những khoản chi phí về lương và phụ cấp cho cán bộ và công nhân viên chờ việc, cán bộ và công nhân viên già yếu không làm được việc và cho thôi việc ở các xí nghiệp, công, nông, lâm trường. Dưới đây Bộ tôi quy định phương pháp hạch toán các khoản chi phí ấy dựa theo quy định về tài vụ của thông tư nói trên(1):

Về nguyên tắc, các khoản chi trong thời gian không làm việc của xí nghiệp quốc doanh thuộc loại «chi phí gián tiếp».

Chi phí gián tiếp bao gồm:

1 — Chi phí quản lý hành chính

2 — Chi phí gián tiếp khác

Các khoản chi trong thời gian không làm việc là chi phí gián tiếp khác.

### I. — ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH KIẾN THIẾT CƠ BẢN

1) Trường hợp cán bộ, công nhân viên của xí nghiệp xây lắp (xí nghiệp nhận thầu) chờ việc do lỗi của đơn vị kiến thiết (đơn vị cho thầu).

a) Khi trả cho xí nghiệp xây lắp số tiền mà xí nghiệp này đã chi về lương và phụ cấp của cán bộ, công nhân viên chờ việc, đơn vị kiến thiết sẽ ghi nợ khoản tiền trả này vào tài khoản 202 «Mua sắm và công trình kiến thiết cơ bản trong kế hoạch Nhà nước chưa hoàn thành» (tiểu khoản: 202.8 Công việc khác về kiến thiết cơ bản) và ghi có vào tài khoản 215 «Khoản cấp phát về kiến thiết cơ bản do ngân sách cấp»; trong sổ phân loại chi tiết của tiểu khoản 202.8 sẽ ghi khoản trả này vào cột «Phí tổn gián tiếp khác». Cuối tháng sẽ chuyển khoản tiền trả này sang bên nợ tài khoản 201 B «Phí tổn không tăng thêm giá trị tài sản cố định».

b) Khi chi về lương và phụ cấp cho cán bộ, công nhân viên chờ việc xí nghiệp xây lắp ghi nợ khoản chi này vào tài khoản 050 A «Chi phí gián tiếp khác» và ghi có vào tài khoản 070 «Quý» hoặc tài khoản 071 «Tiền gửi Ngân hàng về tiểu khoản kết toán».

Khi đơn vị kiến thiết hoàn trả số chi này xí nghiệp xây lắp sẽ ghi số tiền thu vào bên có tài khoản 050 A «Chi phí gián tiếp khác» và vào bên nợ tài khoản 071 «Tiền gửi ngân hàng về tiểu khoản kết toán».

2) Trường hợp cán bộ, công nhân viên của xí nghiệp xây lắp chờ việc do lỗi của xí nghiệp này.

Xí nghiệp xây lắp hạch toán khoản chi cho cán bộ, công nhân viên chờ việc vào bên nợ tài khoản 050 A «Chi phí gián tiếp khác» và vào bên có tài khoản 070 «Quý» hoặc 071 «Tiền gửi Ngân hàng về tiểu khoản kết toán». Cuối tháng sẽ phân phối khoản chi này vào tài khoản của các bộ phận sử dụng cán bộ, công nhân viên ấy (các tài khoản 041 «Chi phí về sản xuất công trình xây dựng», 042 «Chi phí về sản xuất công trình lắp đặt kết cấu kim thuộc», 043 «Chi phí về sản xuất công trình lắp thiết bị, v.v...») như quy định trong chế độ kế toán kiến thiết cơ bản.

3) Trường hợp cán bộ, công nhân viên của xí nghiệp xây lắp chờ việc do Nhà nước thay đổi chương trình, kế hoạch kiến thiết.

a) Nếu chưa thi công đơn vị kiến thiết (cho thầu) và xí nghiệp xây lắp (nhận thầu) sẽ hạch toán như quy định trong trường hợp 1 ở trên.

b) Nếu trước khi nhận được lệnh đình chỉ việc thực hiện chương trình kế hoạch kiến thiết xí nghiệp xây lắp đã thi công thì mọi khoản chi trong thời gian thi công sẽ hạch toán như quy định trong chế độ kế toán kiến thiết cơ bản để có giá thành của phần công trình đã xây dựng và thanh toán phần công trình này với đơn vị kiến thiết.

Giá thành của phần công trình đã xây dựng sẽ biểu thị trong kế toán của đơn vị kiến thiết ở tài khoản 202 «Mua sắm và công trình kiến thiết cơ bản trong kế hoạch Nhà nước chưa hoàn thành» (tiểu khoản: 202.0 công trình xây dựng). Căn cứ vào lệnh đình chỉ việc thực hiện chương trình kế hoạch kiến thiết đơn vị kiến thiết sẽ chuyển giá thành của phần công trình xây dựng sang bên nợ tài khoản 201.D. «Công trình kiến thiết cơ bản ngừng bỏ và các khoản khác được trích hoặc duyệt bỏ» (Tiểu khoản: 201D.O Công trình kiến thiết cơ bản ngừng bỏ).

4) Trường hợp cán bộ, công nhân viên không ở trong biên chế chính thức (huy động từ sau hòa bình) được thôi việc.

a) Nếu đơn vị kiến thiết tự làm là đơn vị cuối cùng sử dụng cán bộ, công nhân viên được thôi

(1) Trong thông tư số 54-TC/KTKT/TH nói trên có mấy đoạn nói với mấy tài khoản, nay để ngợi coi mấy tài khoản ấy như là không có.



việc, đơn vị này sẽ hạch toán khoản trợ cấp thời việc vào bên nợ tài khoản 202 « Mua sắm và công trình kiến thiết cơ bản trong kế hoạch Nhà nước chưa hoàn thành » (Tiêu khoản: 202.8) và cuối tháng sẽ chuyển khoản trợ cấp ấy sang bên nợ tài khoản 201 B « Phí tổn không tăng thêm giá trị tài sản cố định ».

b) Nếu xí nghiệp xây lắp là đơn vị cuối cùng sử dụng cán bộ, công nhân viên được thời việc. xí nghiệp này sẽ hạch toán khoản trợ cấp thời việc vào bên nợ tài khoản 050A « Chi phí gián tiếp khác » và cuối tháng, sẽ phân phối số chi phí này vào tài khoản của các bộ phận sử dụng cán bộ, công nhân viên thời việc như đã nói ở trường hợp 2 ở trên(1).

## II. - ĐỐI VỚI CÁC XÍ NGHIỆP, CÔNG, NÔNG, LÂM TRƯỜNG

a) Phụ cấp thời việc thuộc trường hợp giảm biên chế đã được Thủ tướng phê duyệt y, sẽ do ngân sách Nhà nước cấp; kinh phí sẽ cấp vào loại II, khoản 24, hạng 4 « Cứu tế xã hội », mục 7 tiết 6.

b) Lương và các khoản chi phí trả trong thời gian chờ giải quyết cho cán bộ, công nhân viên được thời việc sẽ ghi nợ vào tài khoản hạch toán các khoản chi phí gián tiếp, cụ thể:

— Nếu là xí nghiệp thuộc ngành công nghiệp (và xí nghiệp thuộc các ngành khác vẫn hạch toán dựa theo quy định của chế độ kế toán công nghiệp), sẽ ghi nợ vào tài khoản 052 « Chi phí về quản lý xí nghiệp ».

— Nếu là đơn vị kiến thiết tự làm hoặc xí nghiệp xây lắp, sẽ ghi nợ vào tài khoản 050A « Chi phí gián tiếp khác ».

Khoản chi phí trên này sẽ phân bổ vào giá thành sản phẩm hay công trình theo quy định của chế độ kế toán công nghiệp hay kiến thiết cơ bản.

..

Đề nghị các Bộ chủ quản xí nghiệp thông tri cho các đơn vị sở thuộc rõ để thi hành.

Hà nội, ngày 9 tháng 5 năm 1958

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRINH VĂN BÌNH

## NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT-NAM

**THÔNG TƯ số 169-KH ngày 7-5-1958**  
giải thích cụ thể về nội dung các hình thức thanh toán đã quy định trong chỉ thị số 168-KH ngày 7-5-1958 của Ngân hàng quốc gia Việt-nam.

Đề thi hành nghị định số 144-TTg ngày 9 tháng 4 năm 1957 của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng

quốc gia Việt nam đã ra chỉ thị số 168-KH ngày 7-5-1958 quy định các hình thức thanh toán về các giao dịch giữa các ngành trong khu vực kinh tế quốc doanh và hợp tác xã. Thông tư này quy định và giải thích cụ thể chi tiết nội dung các hình thức thanh toán và các thủ tục, thủ tục phải thi hành.

Những công văn, chỉ thị thông tư về thanh toán trong nội địa ban hành trước đây khác với thông tư này được bãi bỏ.

## CÁC HÌNH THỨC THANH TOÁN

Chỉ thị số 168-KH quy định 9 hình thức thanh toán:

a) Thanh toán giữa hai địa phương khác nhau:

- 1 — Chuyển tiền
- 2 — Nhờ thu nhận trả
- 3 — Thư tin dụng
- 4 — Tài khoản đặc biệt

b) Thanh toán trong một địa phương:

- 1 — Séc
- 2 — Séc bảo chi
- 3 — Giấy ủy nhiệm chi
- 4 — Giấy ủy nhiệm thu
- 5 — Nhờ thu nhận trả cùng một địa phương

Các hình thức thanh toán trên chỉ áp dụng giữa công với công, hoặc giữa công với tư. Đối với việc thanh toán giữa tư với tư hoặc giữa tư với công, sẽ có thể lệ riêng.

## I - NỘI DUNG VÀ THỦ TỤC CÁC HÌNH THỨC THANH TOÁN GIỮA HAI ĐỊA PHƯƠNG KHÁC NHAU

### A — THANH TOÁN THEO HÌNH THỨC CHUYỂN TIỀN

Hình thức thanh toán chuyển tiền chỉ áp dụng trong việc điều chuyển vốn, phân phối vốn, tập trung vốn giữa các đơn vị kinh tế, cơ quan, đoàn thể, bộ đội, nhiều nhất là chuyển trong nội bộ từng hệ thống. Trong trường hợp đặc biệt các cơ quan đoàn thể bộ đội cần tiền mua hàng tại một xí nghiệp hoặc Mậu dịch quốc doanh ở địa phương khác, nếu biết trước giá cả số lượng hàng theo giấy đặt hàng thì có thể xin chuyển tiền. Nếu chưa biết rõ số tiền phải trả thì dùng tài khoản đặc biệt.

Để tránh tình trạng lợi dụng hoặc sai lầm có thể xảy ra hiện nay Ngân hàng quốc gia Việt-nam dùng chuyển tiền bằng thư và chuyển tiền bằng điện tin, không nhận làm chuyển tiền bằng séc và chuyển tiền bằng điện thoại. Đặc biệt chuyển tiền giữa công với công, Ngân hàng có thể giao giấy tờ

(1) Giá thành thực tế của công trình sẽ do khoản chi thêm này mà giảm bớt lãi hoặc, nếu là lỗ, tăng thêm lãi.